Nàng nhìn tôi thật gần, háo hức. “Có điều gì đấy đang xảy ra với anh, Charlie ạ. Giá mà anh nhìn thấy được mặt anh nhỉ.”

“Em nói đúng bà cố, có điều gì đó đang xảy ra! Có đám khói che mờ mắt anh, và chỉ cần một hơi là em đã thổi được nó đi rồi. Ý kiến đơn giản lắm. Tin tưởng ở chính mình. Điều này chưa từng xảy ra với anh.”

“Charlie, anh tuyệt vời lắm.”

Tôi cầm lấy tay nàng và giữ lấy. “Không, nhờ em đấy. Em chạm vào mắt anh và giúp anh nhìn thấy mọi việc.”

Nàng đỏ mặt và rụt tay lại.

Tôi nói. “Lần trước chúng ta ở đây, anh đã bảo với em là anh thích em. Lẽ ra anh nên tự tin ở chính mình, mà nói câu anh yêu em.”

“Đừng, Charlie. Chưa được đâu.”

“Chưa được?” Tôi hét lên. “Lần trước em cũng nói câu này. Tại sao lại chưa được?”

“Suỵt... Bình tĩnh đi Charlie. Hãy cứ hoàn tất việc nghiên cứu cho xong đã. Để xem người ta đưa anh đến đâu. Anh đang thay đổi quá nhanh.”

“Điều ấy thì liên quan gì cơ chứ? Tình cảm của anh dành cho em sẽ không thay đổi dù anh có thông minh hay không. Anh chỉ yêu em hơn mà thôi.”

“Nhưng anh đang thay đổi cả về mặt cảm xúc nữa. Theo một nghĩa nào đó thì em là người con gái đầu tiên anh thực sự nhận thức được – theo kiểu này. Vậy nên anh mới nghĩ rằng anh yêu em. Hãy gặp thêm nhiều cô gái khác nữa đi. Anh cần có nhiều thời gian hơn.”

“Em nói vậy có nghĩa là các cậu bé luôn đem lòng yêu cô giáo, và về mặt cảm xúc thì anh vẫn chỉ là một cậu bé mà thôi.”

“Anh cố tình hiểu sai lời em rồi. Không, em không nghĩ về anh như một cậu bé đâu.”

“Thiểu năng về mặt cảm xúc.”

“Không.”

“Vậy thì, tại sao?”

“Charlie, đừng ép em. Em không biết. Dù sao thì anh cũng đã vượt ra khỏi tầm hiểu biết của em rồi. Vài tháng, thậm chí vài tuần nữa, anh sẽ trở thành một con người khác. Khi anh đã thực sự trưởng thành về mặt nhận thức, có thể chúng ta sẽ chẳng giao tiếp nổi với nhau nữa. Khi anh trở nên trưởng thành về mặt cảm xúc, thậm chí có thể anh không còn muốn em nữa. Em cũng phải nghĩ cho bản thân mình chứ, Charlie. Hãy cứ chờ đợi xem sao đã. Kiên nhẫn đi.”

Nàng nói có lý, nhưng tôi không để cho mình lắng nghe nữa. Tôi nghẹn giọng: “Đêm hôm trước... Em không biết anh đã mong đợi đến ngày hẹn thế nào đâu. Anh như người mất trí vì không biết phải cư xử thế nào, phải nói ra làm sao, muốn tạo được ấn tượng tốt đẹp nhất, và sợ rằng mình lỡ miệng nói điều gì làm em giận.”

“Anh đâu có làm em giận. Em thích là đằng khác.”

“Vậy thì, bao giờ anh được gặp lại em?”

“Em không có quyền để anh dính vào chuyện này.”

“Nhưng anh đã dính vào rồi.” Tôi hét lên, và thấy mọi người quay lại nhìn mình, tôi hạ thấp giọng xuống đến khi nó run lên vì giận dữ. “Anh là một con người – là một người đàn ông – và anh không thể chỉ sống với mớ sách vở cùng những cuốn băng và mê cung điện tử được. Em bảo, ‘gặp những người con gái khác.’ Làm sao mà gặp được khi anh không hề biết ai cả chứ? Trong anh đang có điều gì đó thiêu đốt, và anh chỉ biết rằng nó khiến anh nghĩ về em. Anh đang ở giữa mấy trang giấy và anh nhìn thấy gương mặt em trên đó, không mờ nhạt như những gương mặt trong quá khứ mà rất rõ ràng và sống động. Anh chạm vào trang sách và gương mặt em biến mất, còn anh thì chỉ muốn xé nát cuốn sách ra và vứt đi.”

“Charlie, xin anh...”

“Hãy cho anh được gặp lại em.”

“Ngày mai ở phòng thí nghiệm.”

“Em biết ý anh không phải thế mà. Xa phòng thí nghiệm ra. Xa trường đại học ra. Một mình thôi.”

Tôi chắc là nàng cũng muốn nói vâng. Nàng sửng sốt trước thái độ kiên quyết của tôi. Tôi cũng ngạc nhiên với chính mình. Tôi chỉ biết rằng không thể nào gây áp lực với nàng được. Nhưng khi tôi năn nỉ nàng, có một nỗi kinh sợ nào đấy trong họng tôi. Lòng bàn tay tôi ướt đẫm. Vì sợ nàng từ chối, hay vì sợ nàng đồng ý? Nếu nàng không lên tiếng trả lời để phá tan sự căng thẳng đó, chắc tôi lăn ra ngất mất.

“Được rồi, Charlie. Ở xa phòng thí nghiệm và xa trường đại học, nhưng không phải một mình. Em nghĩ chúng ta không nên gặp nhau một mình.”

Tôi hổn hển: “Bất cứ chỗ nào em muốn. Chỉ cần được gặp em và không phải suy nghĩ về những bài xét nghiệm... các thống kê... những câu hỏi... câu trả lời...”

Nàng nhíu mày một lát. “Thôi được rồi. Ở công viên trung tâm có tổ chức nhạc hội mùa xuân. Tuần tới anh có thể đưa em tới đó.”

Khi chúng tôi đặt chân tới ngưỡng cửa nhà nàng, nàng nhanh nhẹn quay người lại và hôn vào má tôi. “Chúc anh ngủ ngon, Charlie. Rất vui vì anh đã gọi điện cho em. Gặp lại anh ở phòng thí nghiệm nhé.” Nàng đóng cửa và tôi đứng ngoài trời nhìn ánh đèn nhà nàng cho đến khi nó tắt.

Giờ thì chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Tôi đã yêu.

11 tháng Năm – Sau bao nhiêu suy nghĩ và lo âu, tôi nhận thấy Alice nói đúng. Tôi phải tin tưởng vào trực giác của mình. Ở tiệm bánh, tôi theo dõi Gimpy một cách sát sao hơn. Ngày hôm nay, ba lần tôi nhìn thấy hắn tính tiền gian cho khách và bỏ túi phần chênh lệch khi khách hàng trả lại tiền thừa cho hắn. Điều này chỉ xảy ra với một số khách quen nhất định, và theo tôi thì “những người này cũng chẳng tốt đẹp gì hơn hắn.” Nếu họ không đồng ý thì chuyện này chẳng thể nào xảy ra được. Vậy tại sao Gimpy lại giơ đầu chịu báng?

Đấy là khi tôi quyết định sẽ thỏa hiệp. Có thể đây không phải là quyết định chuẩn xác, nhưng nó là quyết định của riêng tôi, và có vẻ như là lời giải đáp tốt nhất cho tình cảnh này. Tôi sẽ nói với Gimpy rằng tôi đã biết hết chuyện và bảo hắn ngừng lại.

Tôi nhìn thấy hắn đứng một mình trong phòng vệ sinh, khi tôi đến gần thì hắn chuẩn bị bước đi. Tôi nói: “Tôi có chuyện quan trọng muốn nói với anh. Tôi muốn xin lời khuyên của anh về một người bạn gặp rắc rối. Người đó phát hiện ra rằng có một đồng nghiệp đang lừa gạt ông chủ, và anh ấy không biết phải làm thế nào cả. Anh ấy không muốn mách với chủ để cho anh chàng đồng nghiệp kia bị phạt, nhưng cũng không chịu khoanh tay đứng nhìn chủ bị lừa, vì ông chủ rất tốt với cả hai người.”

Gimpy nhìn tôi trân trân: “Vậy người bạn ấy của cậu định làm gì?”

“Đấy mới chính là vấn đề. Anh ấy chẳng muốn làm gì cả. Anh ấy nghĩ nếu việc trộm cắp chấm dứt thì sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra nữa cả. Anh ấy cũng sẽ quên việc đó đi.”

“Bạn cậu nên lo lấy việc của mình thì hơn.” Gimpy nói, nhấc cái chân què lên. “Anh ta nên học cách làm ngơ trước những việc như thế và biết ai là bạn của mình. Chủ bao giờ cũng là chủ, còn người làm thuê thì phải đoàn kết lại với nhau.”

“Nhưng bạn tôi không nghĩ như thế.”

“Không phải việc của anh ta.”

“Anh ấy nghĩ rằng đã biết chuyện thì mình cũng có phần trách nhiệm. Vì thế anh ấy quyết định là nếu việc này chấm dứt thì anh ấy cũng chẳng còn gì phải nói thêm nữa. Nếu không, anh ấy sẽ kể hết mọi chuyện. Tôi muốn hỏi ý kiến của anh. Anh có nghĩ rằng trong tình cảnh như thế việc trộm cắp sẽ chấm dứt không?”

Phải vất vả lắm hắn mới gắng che giấu được tức giận. Tôi có thể nhận thấy hắn rất muốn đánh tôi, nhưng hắn chỉ nắm chặt tay lại mà thôi.

“Hãy bảo với bạn cậu rằng anh ta không có sự lựa chọn nào cả.”

Tôi nói: “Được rồi. Điều này sẽ làm bạn tôi vui đấy.”

Gimpy bước đi, và rồi dừng chân, ngoái lại: “Bạn cậu – phải chăng anh ta cũng muốn được chia phần? Có phải lý do là thế không?”

“Không, anh ấy chỉ muốn mọi chuyện chấm dứt.”

Hắn lườm tôi: “Bảo cho mày biết, mày sẽ phải ân hận nếu còn nhúng mũi vào. Tao đã luôn tử tế với mày. Lẽ ra tao nên đi khám đầu mới đúng.” Và hắn tập tễnh bước đi.

Có lẽ tôi nên báo với ông Donner cho Gimpy bị đuổi việc rồi mới phải – tôi cũng chẳng biết nữa. Giải quyết theo hướng này có điều đáng nói. Vụ việc sẽ chấm dứt và được xử lý. Nhưng liệu có bao nhiêu người lợi dụng người khác như Gimpy?

Hoa Trên Mộ Algernon

Daniel Keyes

www.dtv-ebook.com

# Chương 9

15 tháng Năm – Việc học hành của tôi tiến triển tốt. Thư viện trường giờ đã trở thành ngôi nhà thứ hai của tôi. Người ta phải bố trí cho tôi một căn phòng riêng bởi vì chỉ cần một giây là tôi đọc xong một trang in, trong khi đó đám sinh viên tò mò cứ không ngớt xúm quanh tôi khi tôi đọc sách.

1

Hiện nay, vấn đề tôi quan tâm nhất là từ nguyên trong các ngôn ngữ cổ, các công trình mới trong giải quyết biến số, và lịch sử Hindu. Thật ngạc nhiên khi được biết về phương thức liên kết của mọi thứ, mặc dù nhiều khi trông chúng chả liên quan gì đến nhau cả. Tôi vừa chuyển đến một cao nguyên khác, và giờ thì những dòng chảy kiến thức khác nhau dường như trở nên gần nhau hơn, cứ như thể chúng chảy ra từ một nguồn.

Thật lạ là khi tôi vào quán cà phê của trường và nghe đám sinh viên tranh cãi về lịch sử, chính trị hay tôn giáo, trông chúng thật là trẻ con.

Tôi không còn thấy hứng thú với việc tranh luận ở cấp độ sơ đẳng đó nữa. Mọi người bực bội khi thấy rằng họ không tiếp cận được với những điều phức tạp của vấn đề, họ không biết đằng sau lớp sóng bề mặt có những gì. Ở cấp độ cao hơn cũng tệ chẳng kém, và tôi từ bỏ hẳn ý định tranh luận với các giáo sư ở Beekman.

Burt giới thiệu tôi với một giáo sư kinh tế học ở quán cà phê của khoa, ông này nổi tiếng nhờ công trình nghiên cứu về các yếu tố kinh tế tác động lên tỉ lệ lãi suất. Đã từ lâu tôi muốn được nói chuyện với một nhà kinh tế học về mấy vấn đề mà tôi gặp phải trong lúc đọc sách. Khía cạnh đạo đức của việc dùng phong tỏa quân sự làm vũ khí trong thời bình cũng đang làm tôi bận tâm. Tôi hỏi ông nghĩ gì về việc một số nghị sĩ đề xuất chúng ta áp dụng những chiến lược như “sổ đen” và tăng cười kiểm soát hải quan như thời Chiến tranh Thế giới Thứ nhất và Thứ hai đối với một số quốc gia nhỏ hơn chống lại chúng ta.

Ông lặng lẽ lắng nghe, nhìn mông lung vào không gian, và tôi nghĩ rằng ông đang tập hợp ý tưởng trả lời, nhưng vài phút sau ông hắng giọng và lắc đầu. Ông giải thích bằng giọng rất biết lỗi, rằng vấn đề này nằm ngoài lĩnh vực chuyên môn của ông. Ông quan tâm đến tỉ lệ lãi suất, và ông không nghiên cứu nhiều về kinh tế quân sự. Ông bảo tôi hãy đến gặp tiến sĩ Wessey - ông ta đã từng có bài báo về Hiệp định Thương mại Thế giới trong Chiến tranh thế giới Thứ hai. Biết đâu lại giúp được tôi.

Không để cho tôi kịp nói câu nào, ông cầm tay tôi lắc lắc. Ông rất vui được gặp tôi, nhưng ông còn một số tài liệu cần ghép lại để chuẩn bị cho bài giảng. Và ông ra về.

Chuyện tương tự cũng xảy ra khi tôi tìm cách thảo luận về Chaucer với một chuyên gia văn học Mỹ, hỏi một nhà Đông phương học về quần đảo Trobriand, và vấn đề thất nghiệp do tự động hóa gây ra với một nhà tâm lý học xã hội chuyên thu thập ý kiến công chúng về hành vi thanh thiếu niên. Lần nào họ cũng tìm cách né tránh vì sợ để hở ra hiểu biết hạn hẹp của mình.

Giờ đây họ mới khác làm sao. Và tôi cũng thật là ngớ ngẩn khi từng nghĩ rằng giáo sư là những người khổng lồ trong vấn đề kiến thức. Họ chỉ là con người - và sợ phần còn lại của thế giới sẽ phát hiện ra điều đó. Và Alice cũng là con người - là phụ nữ chứ chẳng phải thần thánh gì - và tối mai tôi sẽ đưa nàng đi dự nhạc hội.

17 tháng Năm - Đã gần sáng mà tôi vẫn không thể nào ngủ được. Tôi phải nghĩ xem chuyện gì đã xảy ra với tôi tại buổi nhạc hội tối qua.

Buổi tối khởi đầu khá suôn sẻ. Khu The Mall ở Công viên Trung tâm đông nghẹt người từ sớm, thế nên Alice và tôi phải len lỏi giữa các đôi đang nằm dài trên bãi cỏ. Cuối cùng, chúng tôi cũng nhìn thấy, khuất xa khỏi con đường, một gốc cây còn trống, nơi ánh đèn không chiếu tới và dấu hiệu duy nhất của các cặp khác chỉ là tiếng cười phản đối của phụ nữ và ánh lửa thuốc lá lập lòe.

Nàng bảo: “Đây cũng được. Chẳng có lý do gì phải ngồi ngay sát dàn nhạc cả.”

Tôi hỏi: “Người ta sắp diễn gì thế?”

“La Mer của Debussy. Anh có thích không?”

Tôi ngồi xuống cạnh nàng: “Anh không biết nhiều về loại nhạc này. Anh sẽ phải suy nghĩ về nó.”

Nàng thì thầm: “Đừng suy nghĩ về nó. Hãy cảm nhận. Hãy để âm nhạc lướt qua anh như biển mà không cần phải gắng sức tìm hiểu. Nàng ngả người nằm ra cỏ và quay mặt về hướng dàn nhạc.

Tôi chẳng còn cách nào để biết được nàng mong đợi gì ở tôi. Điều này chẳng liên quan gì đến các phương pháp giải quyết rắc rối cũng như tiếp nhận kiến thức một cách có hệ thống. Tôi không ngừng tự nhủ rằng lòng bàn tay đầm đìa mồ hôi; lồng ngực thắt chặt và khao khát được vòng tay ôm nàng chỉ đơn thuần là những phản ứng sinh hóa. Thậm chí tôi còn tìm ra được mẫu hình tác-nhân-và-phản-ứng gây ra sự căng thẳng và phấn khích ở tôi. Nhưng mọi thứ vẫn mơ hồ và bất định. Tôi có nên ôm nàng hay không? Liệu có phải nàng đang chờ tôi làm vậy không? Liệu nàng có giận không nhỉ? Tôi tự nhận thấy mình vẫn xử sự như một cậu bé mới lớn, và điều này làm tôi thấy bực mình.

Tôi trầm giọng: “Sao ở đây mà em cũng không thoải mái chút đi? Hãy tựa đầu vào vai anh.” Nàng để tôi ôm, nhưng không nhìn tôi. Dường như nàng quá chăm chú nghe nhạc nên không nhận ra tôi đang làm gì. Nàng có muốn tôi ôm nàng như vậy không, hay là nàng chỉ không phản đối thôi? Khi cánh tay tôi trượt xuống eo nàng, tôi thấy nàng run lên, nhưng mắt vẫn hướng về phía dàn nhạc. Nàng giả vờ như đang tập trung nghe nhạc để khỏi phải phản ứng lại với tôi. Nàng không muốn biết điều gì đang xảy ra. Khi quay mặt đi và lắng nghe, nàng có thể giả vờ như không biết hoặc không hề chấp thuận cho tôi ngồi sát bên nàng và vòng tay ôm nàng. Nàng muốn tôi yêu thương thân thể nàng trong khi tâm trí nàng thì lại hướng đến những thứ cao hơn. Tôi vươn mạnh tới và kéo cằm nàng: “Tại sao em không nhìn anh? Có phải em đang coi như anh không hề tồn tại?”

Nàng thì thầm: “Không, Charlie. Em đang coi như em không hề tồn tại.”

Khi tôi chạm vào vai nàng, nàng cứng người lại và run bắn lên, nhưng tôi đã kéo nàng về phía tôi. Và rồi chuyện đó xảy ra. Nó đã bắt đầu như một tiếng vo vo sâu thẳm trong tai tôi, một cái cưa máy… xa xăm. Rồi đến cái lạnh: tay chân sởn gai ốc, các ngón tê cóng. Đột nhiên, tôi có cảm giác như đang bị theo dõi.

Nhận thức đột ngột thay đổi. Tôi nhìn thấy từ một chỗ nào đó trong bóng tối sau gốc cây, hai chúng tôi đang nằm ôm nhau.

Tôi ngước lên và nhìn thấy một thằng béo chừng mười lăm, mười sáu tuổi đang lúi húi gần đó. “Này!” Tôi quát lên. Và khi nó đứng dậy, tôi thấy quần thằng bé mở ra, còn nó thì hở hết.

Nàng hổn hển: “Có chuyện gì vậy?”

Tôi nhảy lên, và thằng bé biến mất vào bóng tối. “Em có thấy nó không?”

“Không,” nàng nói, lo lắng vuốt lại mép váy. “Em chẳng thấy ai cả.”

“Đứng ngay đây. Nhìn chúng ta. Gần đến mức có thể chạm vào người em.”

“Charlie, anh đi đâu vậy?”

“Nó chưa đi xa được đâu.”

“Tha cho nó đi Charlie. Chuyện có gì đâu.”

Nhưng đối với tôi thì có. Tôi lao vào bóng tối, vấp cả vào các đôi tình nhân làm họ giật bắn mình, nhưng chẳng thể nào xác định được thằng bé chạy đi đâu cả.

Càng nghĩ về nó, cảm giác nôn nao giống như trước khi ngất lại càng trở nên khó chịu trong tôi. Lạc lõng và cô đơn giữa chốn hoang vu. Và rồi tôi kìm mình được, quay lại chỗ Alice đang ngồi.

“Anh có tìm thấy nó không?”

“Không, nhưng nó ở đó. Anh đã nhìn thấy nó.”

Nàng nhìn tôi lạ lẫm: “Anh có sao không?”

“Anh không sao… một lát thôi… Chỉ tại cái tiếng vo ve khỉ gió kia trong tai anh.”

“Có lẽ chúng ta nên đi thôi.”

Trên suốt con đường về nhà nàng, trong đầu tôi chỉ có hình ảnh thằng bé lúi húi trong bóng tối, và trong một khoảnh khắc tôi đã bắt được hình ảnh mà nó nhìn thấy - hai đứa chúng tôi nằm ôm nhau.

“Anh có muốn vào không? Em sẽ pha cà phê cho anh.”

Tôi muốn lắm, nhưng có điều gì đó giữ tôi lại. “Anh không vào thì tốt hơn. Đêm nay anh còn nhiều việc phải làm.”

“Charlie, có phải là vì em nói hay làm gì sai không?”

“Không phải đâu em. Chỉ là vì thằng bé kia nhìn trộm làm anh khó chịu thôi.”

Nàng đứng gần sát tôi, chờ tôi hôn nàng. Tôi vòng tay ôm lấy nàng, nhưng chuyện đó lại xảy ra. Nếu không đi nhanh, chắc tôi ngất mất.

“Charlie, trông anh mệt mỏi quá.”

“Em có thấy nó không Alice? Thực tế…”

Nàng lắc đầu. “Không. Trời tối quá. Nhưng em chắc…”

“Anh phải đi rồi. Anh sẽ gọi lại cho em.” Và không để cho nàng kịp phản ứng gì, tôi đã rút lui. Tôi phải thoát ra khỏi tòa nhà này trước khi mọi thứ đổ sụp xuống.

Giờ đây khi suy nghĩ về chuyện đó, tôi tin chắc rằng nó chỉ là ảo giác. Bác sĩ Strauss nghĩ rằng về mặt cảm xúc, tôi vẫn ở độ tuổi thanh thiếu niên, khi gần gũi phụ nữ, hoặc suy nghĩ về tình dục, thì trở nên lo lắng, sợ hãi, thậm chí ảo giác. Ông cho rằng việc tôi phát triển quá nhanh về kiến thức đã khiến tôi nghĩ rằng tôi có thể sống bình thường về cảm xúc. Nhưng tôi phải thừa nhận một thực tế là nỗi sợ hãi và bế tắc phát sinh trong các hoàn cảnh tình dục cho thấy, về mặt cảm xúc thì tôi vẫn là thiếu niên - chậm phát triển về mặt tình dục. Tôi đoán ý anh là tôi chưa sẵn sàng cho mối quan hệ với phụ nữ như Alice Kinnian. Chưa được.

20 tháng Năm - Tôi bị đuổi việc khỏi tiệm bánh. Tôi biết mình thật ngớ ngẩn khi cứ bấu víu lấy quá khứ, nhưng vẫn có điều gì ở cái nơi những bức tường trắng chuyển sang màu nâu vì nhiệt độ lò nướng. Nơi đây đã thành nhà tôi rồi.

Tôi làm gì mà người ta ghét tôi thế?

Tôi không trách ông Donner. Ông phải lo cho công việc làm ăn cũng như mọi nhân viên khác. Nhưng, ông lại gần gũi với tôi còn hơn cả cha đẻ nữa.

Ông gọi tôi vào phòng, dọn sạch giấy tờ và hóa đơn trên chiếc ghế duy nhất bên cạnh chiếc bàn có nắp cuộn của ông, và không hề ngẩng lên nhìn tôi, ông nói: “Ta vẫn luôn có chuyện muốn nói với cậu. Bây giờ là thời điểm thích hợp rồi.”

Giờ trông có vẻ thật ngớ ngẩn, nhưng khi tôi ngồi đó nhìn ông - thấp, mập, bộ ria màu nâu nhạt lởm chổm phủ lấy môi trên một cách hài hước - cứ như thể cả hai thằng tôi, một Charlie cũ và một Charlie mới, đang ngồi trên chiếc ghế đó, sợ hãi lắng nghe những điều Donner cũ sắp sửa nói.

“Charlie này, chú Herman của cậu là bạn thân với ta. Ta đã hứa với ông ấy là bất kể sướng khổ thế nào cũng sẽ tạo công ăn việc làm cho cậu, sao cho cậu không bao giờ phải thèm khát có một đồng trong túi hay có nơi ngả lưng yên lành trong căn nhà đó.”

“Tiệm bánh là nhà của cháu…”

“Và ta đã đối xử với cậu như đối xử với thằng con của ta đã hy sinh vì tổ quốc. Khi Herman chết - cậu bao nhiêu tuổi nhỉ? mười bảy? giống một thằng bé sáu tuổi thì đúng hơn - ta đã thề với chính mình… Ta bảo, Arthur Donner, chừng nào ngươi còn có một tiệm bánh và một công việc làm ăn trên đầu, ngươi phải trông nom cho Charlie. Nó sẽ phải có nơi làm việc, có giường để ngủ, và có bánh mì để đút vào miệng. Khi họ đem cậu đến trại Warren kia, ta đã bảo họ là cậu sẽ làm việc cho ta, còn ta sẽ trông nom cậu. Thậm chí cậu còn chẳng phải ngủ một đêm nào ở đó cả. Ta cho cậu một căn phòng và ta sẽ chăm sóc cho cậu. Giờ thì, ta đã giữ được lời hứa long trọng đó chưa?”

Tôi gật đầu, nhưng nhìn ông gấp đi gấp lại mấy tờ hóa đơn, tôi biết rằng ông đang gặp rắc rối. Và tôi biết là rắc rối nhiều đến mức tôi không muốn biết nữa. “Cháu đã cố hết sức để làm việc tốt. Cháu làm rất chăm…”

“Ta biết, Charlie. Công việc thì chẳng có gì đáng phàn nàn cả. Nhưng có chuyện với cậu, và ta không hiểu như thế nghĩa là gì. Không chỉ một mình ta. Ai cũng bàn tán về chuyện đó hết. Vài tuần qua ta nghe chuyện này cả chục lần. Mọi người rất bực mình. Charlie, ta phải để cậu đi thôi. Tôi cố ngăn ông lại nhưng ông lắc đầu.

“Đêm qua, có một nhóm đại diện đã đến gặp ta. Charlie, ta phải giữ công việc làm ăn của mình.”

Ông nhìn chằm chằm vào đôi tay, lật đi lật lại trang giấy như đang hy vọng tìm kiếm một vật gì không còn ở đó nữa. “Ta xin lỗi, Charlie.”

“Nhưng cháu biết đi đâu?”

Lần đầu tiên ông ngước mắt nhìn tôi kể từ khi chúng tôi đặt chân vào căn phòng ấm áp của ông. “Cậu cũng biết rõ như ta là cậu không cần phải làm việc ở đây nữa.”

“Ông Donner, cháu chưa bao giờ làm việc ở nơi nào khác cả.”

“Hãy đối diện với điều đó đi. Cậu không còn là Charlie của mười bảy năm về trước - thậm chí cũng không phải là Charlie của bốn tháng trước đây nữa. Cậu không hề nói về điều đó. Đấy là việc riêng của cậu. Có thể là một phép màu nào đó - ai mà biết được? Nhưng cậu đã trở thành người rất thông minh. Và đứng máy trộn bột cũng như giao hàng không phải là việc của người thông minh.”

Tất nhiên là ông nói đúng, nhưng trong tôi có điều gì đó cứ thúc giục tôi thuyết phục ông thay đổi ý định.

“Ông phải để cho cháu ở lại, ông Donner. Hãy cho cháu thêm cơ hội đi. Chính ông đã nói rằng ông hứa với chú Herman là cho cháu làm việc ở đây đến chừng nào cháu muốn kia mà. Giờ cháu vẫn còn muốn, ông Donner.”

“Không đâu, Charlie. Nếu cậu muốn thật thì ta sẽ bảo với họ là ta chẳng quan tâm đến cả mấy nhóm đại diện lẫn cả kiến nghị của họ, và ta sẽ đứng về phía cậu chống lại họ. Nhưng bây giờ thì cả lũ bọn họ đang sợ cậu đến chết đi được. Ta cũng phải suy nghĩ cho gia đình của ta chứ.”

“Nếu họ đổi ý thì sao? Cháu sẽ tìm cách thuyết phục họ.” Tôi làm cho ông khó xử hơn ông nghĩ. Tôi biết là mình nên dừng lại, nhưng không làm cách nào kiểm soát được bản thân. Tôi nài nỉ: “Cháu sẽ làm cho họ hiểu.”

Cuối cùng ông đành thở dài: “Thôi được rồi, cứ đi thử đi. Nhưng cậu sẽ chỉ làm mình đau lòng thôi.”

Khi tôi ra khỏi phòng ông, Frank Reilly và Joe Carp bước qua tôi, và tôi biết những gì ông vừa nói đều là sự thật. Phải chứng kiến cảnh tôi ở bên cạnh là quá sức chịu đựng của họ. Tôi làm cả lũ bọn họ thấy khó chịu.

Frank vừa nhấc một khay bánh mì lên và cả anh ta lẫn Joe đều quay lại khi nghe thấy tôi gọi. “Nghe này, Charlie, tớ đang bận. Để sau nhé…”

“Không,” tôi kiên quyết. “Bây giờ - ngay bây giờ. Cả hai anh đều đang né tránh tôi. Tại sao?”

Frank, kẻ nói nhanh, chàng đào hoa, người sắp đặt mọi thứ, nhìn sững một lúc rồi đặt cái khay xuống bàn. “Tại sao ư? Tôi sẽ bảo cậu tại sao. Tại vì đùng một cái cậu trở thành bố tướng, thành biết tuốt, thành thông thái! Giờ thì cậu thành người thành đạt, thành nhà trí thức. Đi đâu cũng mang theo sách, lúc nào cũng biết câu trả lời. Được rồi, tôi sẽ nói với cậu điều này. Cậu nghĩ rằng cậu ngon lành hơn đám bọn tôi ở đây ư? Tốt thôi, vậy thì hãy kiếm một chỗ khác đi.”

“Nhưng tôi đã làm gì các anh cơ chứ?”

“Cậu ta đã làm gì kia? Nghe chưa, Joe? Tôi sẽ nói cho cậu biết cậu đã làm gì, thưa ngài Gordon. Cậu đến đây mang theo một đống ý tưởng và đề xuất khiến cho cả lũ bọn tôi đứa nào cũng trông như thằng ngu. Nhưng tôi sẽ nói với cậu điều này. Đối với tôi, cậu vẫn là một thằng đần. Có thể tôi không hiểu vài từ đao to búa lớn hoặc không biết tên mấy cuốn sách, nhưng tôi cũng ngon lành chả kém cậu - thậm chí còn hơn.”

“Đúng thế.” Joe gật đầu, quay sang nhấn mạnh với Gimpy vừa mới đến sau lưng anh ta.

Tôi nói: “Tôi không đòi hỏi mọi người phải làm bạn với tôi, hay có bất cứ liên hệ nào với tôi. Tôi chỉ cần giữ được việc làm. Ông Donner bảo tôi điều này tùy thuộc ở các anh.”

Gimpy trừng mắt nhìn tôi rồi lắc đầu một cách phẫn nộ. “Mày can đảm lắm,” hắn gào lên. “Mày chết đi!” Rồi hắn quay lưng và tập tễnh bước đi nặng nề.

Chuyện thế đấy. Hầu hết mọi người đều nghĩ giống như Joe, Frank và Gimpy. Mọi chuyện vẫn cứ yên ổn chừng nào mà họ còn có thể cười nhạo và còn tỏ ra thông minh hơn tôi, nhưng giờ thì họ đang cảm thấy thua kém một thằng đần. Tôi bắt đầu nhận thấy rằng, nhờ vào sự tiến bộ đáng kinh ngạc của mình, tôi đã buộc họ phải chùn bước và để lộ khiếm khuyết. Tôi đã phản bội họ, và đấy là lý do họ ghét tôi.

Fanny Birden là người duy nhất không đồng ý với việc tôi buộc phải ra đi, và bất chấp áp lực cũng như đe dọa, một mình cô không chịu ký vào bản kiến nghị.

Cô nhấn mạnh: “Như vậy không có nghĩa là tôi không thấy ở anh có nhiều thay đổi lớn đâu, Charlie ạ. Cái cách mà anh thay đổi ấy! Tôi không biết được. Trước đây anh là người tốt, đáng tin cậy - nói chung là bình thường, có thể không được sáng láng cho lắm, nhưng trung thực - thế mà ai biết được anh làm gì để đột nhiên trở nên khôn ngoan như vậy. Như mọi người vẫn nói - vô lý lắm.”

“Nhưng liệu có gì là sai nếu như một người muốn trở nên thông minh hơn, nắm bắt nhiều kiến thức hơn, và hiểu biết về bản thân và thế giới?”

“Nếu anh đã từng đọc Kinh Thánh, Charlie ạ, chắc anh cũng biết rằng con người không nên biết nhiều hơn những gì mà Chúa Trời ban phát cho anh ta từ đầu. Trên cái cây đó là trái cấm đối với con người. Charlie, nếu anh làm điều gì đó không được phép - anh cũng biết đấy, chẳng hạn như với quỷ dữ hay cái gì tương tự như thế - có lẽ không bao giờ là quá muộn để quay lại đâu. Có lẽ anh nên trở lại làm con người đơn giản của anh trước kia thì hơn.”

“Chẳng việc gì phải quay lại cả, Fanny ạ. Tôi chẳng làm gì sai trái cả. Tôi giống như một người mù bẩm sinh nay có cơ hội được nhìn thấy ánh sáng. Như vậy không phải là tội lỗi. Chẳng mấy chốc sẽ có hàng triệu người như tôi trên khắp thế giới. Khoa học có thể làm được điều đó, Fanny ạ.”

Cô nhìn xuống đôi cô dâu chú rể trên chiếc bánh mà cô đang trang trí, và tôi thấy môi cô gần như không động đậy chút nào khi cô thì thầm: “Khi Adam và Eva ăn trái cây hiểu biết, đấy là tội lỗi. Khi họ nhìn thấy mình khỏa thân và biết đến ham muốn, ngượng ngùng, đấy là tội lỗi. Vì thế họ đã bị đuổi khỏi Thiên Đàng và mọi cánh cổng đã đóng sầm lại với họ. Nếu không phải vì thế thì chúng ta đã chẳng biết đến già yếu, bệnh tật và cái chết.”

Chẳng còn gì để nói thêm nữa, dù là với cô ta hay với bọn họ. Chẳng người nào nhìn vào mắt tôi. Tôi vẫn cảm nhận được không khí thù địch. Trước đây họ cười nhạo tôi, khinh miệt tôi vì tôi ngốc nghếch, ngu dốt; bây giờ, họ ghét tôi vì tôi hiểu biết. Tại sao? Nhân danh Chúa họ muốn gì ở tôi?

Sự hiểu biết này đã gây ra một vết nứt ngăn cách tôi với những người mà tôi biết và yêu thương, tống cổ tôi ra khỏi tiệm bánh. Giờ đây tôi đang trở nên đơn độc hơn bao giờ hết. Tôi tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu người ta thả Algernon vào chiếc lồng lớn cùng với mấy con chuột khác. Liệu chúng có phản đối nó không?

Hoa Trên Mộ Algernon

Daniel Keyes

www.dtv-ebook.com

# Chương 10

25 tháng Năm - Và đây là cách mà một người có thể làm để tự hạ thấp bản thân - biết rằng mình đang làm sai nhưng không thể nào dừng lại được. Mặc dù không muốn chút nào nhưng tôi vẫn mò đến nhà Alice. Hết sức ngạc nhiên nhưng nàng vẫn để cho tôi vào.

2

“Anh ướt hết rồi. Nước chảy ròng ròng trên mặt anh kìa.”

“Mưa mà. Tốt cho hoa cỏ.”

“Anh vào đi. Để em lấy khăn cho anh. Anh đến sưng phổi mất.”

Tôi nói: “Em là người duy nhất anh có thể nói chuyện được. Hãy cho anh ở lại nhé.”

“Em có một bình cà phê mới pha trên lò. Đến đấy hong người đi rồi hẵng nói chuyện.”

Tôi nhìn xung quanh trong lúc nàng đi lấy cà phê. Đây là lần đầu tiên tôi bước chân vào nhà nàng. Tôi cảm thấy vui vui, nhưng căn phòng có cái gì đó khiến tôi khó chịu.

Mọi thứ đều gọn gàng. Mấy bức tượng bằng sứ xếp hàng dài trên bục cửa sổ, quay mặt về cùng một hướng. Mấy chiếc gối con trên ghế bành không hề bị ném bừa bãi chút nào, ngược lại còn được đều đặn trên lớp nilông bảo vệ vải bọc. Hai chiếc bàn kê sát tường đều có tạp chí, được chồng lên nhau một cách ngăn nắp sao cho ai cũng có thể dễ dàng đọc được tên tạp chí. Trên một chiếc bàn: The Reporter, The Saturday Review, The New Yorker; còn trên chiếc kia: Mademoiselle, House Beautiful, và Reader’s Digent.

Trên bức tường phía xa, đối diện với sofa là một bức tranh được đóng khung rất đẹp, chép từ bức “Mẹ và con” của Picasso, và đối diện nó, ngay trên sofa, là bức vẽ một vị quan ăn vận bảnh bao theo kiểu Phục Hưng, đeo mặt nạ, tay cầm gươm, bảo vệ một cô gái má ửng hồng trông đang rất sợ hãi. Đem ghép tất cả những điều này lại với nhau, trông chúng chẳng ăn khớp gì cả. Cứ như thể Alice không thể nào xác định được nàng là ai và nàng muốn sống trong thế giới nào.

“Mấy ngày nay anh không đến phòng thí nghiệm,” nàng nói vọng lên từ nhà bếp. “Giáo sư Nemur đang lo cho anh đấy.”

Tôi trả lời: “Anh không gặp họ được. Anh biết chẳng có lý do gì phải gượng cả, nhưng anh thấy trống rỗng lắm khi hàng ngày không được đi làm - không được nhìn thấy quầy hàng, nhìn thấy những chiếc lò nướng, nhìn thấy mọi người. Như thế là quá đủ. Đêm qua và đêm trước đó nữa anh mơ thấy mình bị chết đuối.”

Nàng đặt khay xuống giữa bàn cà phê - khăn giấy được gấp thành hình tam giác, còn bánh quy được xếp thành hình tròn trang trí. “Anh đừng coi quá nặng nề như vậy, Charlie ạ. Việc ấy chẳng liên quan gì đến anh cả.”

“Anh chẳng thể tự bảo mình như vậy được. Những người đó, trong suốt bao nhiêu năm qua, là gia đình anh. Cứ như là bị vứt ra khỏi căn nhà của chính mình vậy.”

Nàng nói: “Chỉ đơn giản thế thôi. Đó chỉ là sự lặp lại mang tính biểu tượng của những điều anh gặp phải thời thơ ấu. Bị cha mẹ bỏ rơi… bị đuổi đi…”

“Ôi, lạy Chúa! Dán cho nó một cái nhân thật đẹp thì cũng được thôi. Nhưng vấn đề là trước khi tham gia cuộc phẫu thuật này, anh có bạn bè, những người luôn quan tâm đến anh. Bây giờ anh thấy sợ…”

“Anh vẫn có bạn bè đó thôi.”

“Không còn giống như trước.”

“Sợ hãi là một phản ứng bình thường.”

“Nó còn hơn thế nữa. Trước đây anh đã từng biết đến sợ hãi. Sợ bị đánh đòn vì không chịu nhường nhịn Norma, sợ phải đi qua phố Howells nơi có bọn du côn thường trêu chọc và xô đẩy anh. Và anh sợ cả cô giáo Libby đã từng trói tay anh lại để anh không nghịch mọi thứ trên bàn nữa. Nhưng những thứ đó đều là thật, đáng để anh phải sợ. Nỗi sợ bị đuổi ra khỏi tiệm bánh rất mơ hồ, nó là nỗi sợ mà anh không thể nào hiểu được.”

“Bình tĩnh đi anh.”

“Em không cảm nhận được nỗi sợ này đâu.”

“Nhưng anh có thể biết trước được, Charlie ạ. Anh là một người mới tập bơi buộc phải rời khỏi chiếc phà đang chìm và rất sợ mất đi cái sàn gỗ chắc chắn dưới chân mình. Ông Donner rất tốt với anh, và ông cho anh chỗ trú ngụ suốt bao nhiêu năm qua. Bị đuổi ra khỏi tiệm bánh như vậy là một cú sốc lớn hơn anh nghĩ.”

“Biết vậy nhưng cũng đâu có giúp ích gì. Anh không thể ngồi một mình trong phòng được nữa. Anh lang thang trên phố suốt ngày suốt đêm, không biết mình đang tìm kiếm điều gì… cứ đi mãi cho đến lúc bị lạc… và thấy mình đứng bên ngoài tiệm bánh. Đêm qua anh lại lang thang từ quảng trường Washington đến Công viên Trung tâm, và anh ngủ trong công viên. Anh đang tìm kiếm cái quái gì chứ?”

Tôi càng nói, nàng càng trở nên bối rối. “Em làm được gì để giúp anh đây, Charlie?”

“Anh không biết. Anh giống như con thú bị khóa bên ngoài chiếc lồng xinh xắn, an toàn của nó.”

Nàng ngồi xuống bên tôi trên sofa. “Họ đẩy anh tiến nhanh quá. Anh đang bối rối. Anh muốn trở thành người lớn, nhưng trong anh vẫn còn một cậu nhóc. Đơn độc và sợ hãi.” Nàng đặt đầu tôi ngả lên vai nàng, tìm cách vỗ về an ủi tôi, và khi nàng vuốt tóc tôi thì tôi biết nàng cũng cần tôi như tôi cần nàng.

“Charlie!” Một lúc sau nàng thì thầm. “Anh muốn gì cũng được… nhưng xin anh đừng sợ em.”

Tôi muốn nói cho nàng biết rằng tôi đang chờ đợi cơn hoảng loạn.

Một lần - trong lúc đi giao hàng cho tiệm bánh - Charlie suýt ngất khi nhìn thấy một phụ nữ trung niên vừa mới tắm xong tự tiêu khiển bằng cách để mở áo choàng tắm và phơi bày da thịt. Cậu đã bao giờ nhìn thấy phụ nữ khỏa thân chưa? Cậu có biết làm tình không? Chắc hẳn sự kinh hãi của cậu - thể hiện qua tiếng rên rỉ - đã làm bà ta phát hoảng bởi vì bà ta vội khép tấm áo choàng lại và cho cậu một đồng 25 xu để cậu quên đi những gì vừa xảy ra. Bà ta cảnh cáo rằng bà chỉ thử cậu để xem cậu có ngoan hay không mà thôi.

Cậu bảo, cậu cố gắng ngoan ngoãn và không nhìn phụ nữ, bởi vì mẹ cậu thường đánh đòn cậu mỗi khi cậu để điều đó xảy ra trong quần…

Giờ thì tôi đã nhìn rõ hơn mẹ Charlie, miệng quát mắng cậu, tay cầm chiếc thắt lưng da, còn bố cậu thì cố giữ mẹ cậu lại. “Đủ rồi, Rose! Em sẽ giết chết con mất! Để cho nó yên!” Mẹ cậu thì vươn người ra để vụt cậu, có điều không với tới nên chiếc thắt lưng trượt qua vai cậu, trong khi cậu quằn quại, lăn lộn tránh đòn trên sàn.

Rose hét lên: “Trông nó kìa! Không học đọc học viết được, nhưng lại biết đi nhìn con gái cơ đấy. Tôi phải đánh bật những thứ rác rưởi kia ra khỏi đầu nó đi.”

“Nếu nó hứng thì đâu có cưỡng lại được. Chuyện này bình thường thôi mà. Nó có làm gì đâu.”

“Việc của nó không phải là nghĩ như vậy về lũ con gái. Bạn của em gái nó đến nhà là nó lại bắt đầu nghĩ như vậy. Tôi sẽ dạy để nó nhớ đời. Mày có nghe không hả? Nếu mày động đến một đứa con gái nào, tao sẽ tống mày vào lồng như một con vật cho đến hết đời. Nghe chưa?...”

Tôi vẫn nghe bà ta nói. Nhưng có lẽ tôi đã được giải phóng. Có lẽ nỗi sợ hãi và cơn buồn nôn không còn như đại dương khiến người ta chết đuối nữa, mà chỉ như một bể nước phản chiếu quá khứ bên cạnh hiện tại. Tôi đã được tự do chưa?

Nếu tôi ôm được Alice đúng lúc - không suy nghĩ gì về điều đó trước khi nó xâm chiếm lấy tôi - có lẽ cơn hoảng sợ đã không xảy ra. Giá như tôi có thể khiến cho trí óc mình trống rỗng. Tôi cố gắng thều thào: “Em… em làm đi! Ôm anh đi!” Và trước khi tôi kịp nhận biết nàng đang làm gì thì nàng đã hôn tôi, ôm tôi chặt hơn bất kỳ người nào từng ôm tôi từ trước đến nay. Nhưng đúng lúc tôi vừa đến chỗ gần nhất thì điều đó lại bắt đầu: tiếng vo ve, cơn ớn lạnh, và cảm giác buồn nôn. Tôi quay lưng lại với nàng.

Nàng cố dỗ dành tôi, bảo rằng chuyện đó không quan trọng, rằng chẳng có lý do gì phải tự trách mình cả. Nhưng cảm thấy xấu hổ, và không còn kìm giữ được nỗi thống khổ trong lòng, tôi bắt đầu nức nở. Trong vòng tay nàng, tôi khóc đến lúc ngủ thiếp đi, và tôi mơ thấy viên quan và cô gái má hồng. Nhưng trong giấc mơ tôi, người cầm gươm lại là cô gái.

BÁO CÁO TIẾN BỘ 12

5 tháng Sáu - Nemur rất bực mình vì gần hai tuần liền tôi không nộp một bản báo cáo tiến bộ nào (ông cáu là đúng bởi vì Quỹ Welberg bắt đầu trích tiền trợ cấp trả lương cho tôi để tôi không phải đi tìm việc). Chỉ còn một tuần nữa là đến Hội nghị Tâm lý học Quốc tế ở Chicago. Ông muốn báo cáo sơ bộ của ông phải được càng đầy đủ càng tốt, vì tôi và Algernon sẽ tham gia minh họa cho bài thuyết trình của ông.

Quan hệ của chúng tôi đang ngày càng trở nên căng thẳng. Tôi ghét Nemur vì liên tục gọi tôi là mẫu vật thí nghiệm. Ông ta làm tôi có cảm giác như trước cuộc thử nghiệm tôi không phải là con người.

Tôi bảo với Strauss rằng tôi quá bận suy nghĩ, đọc sách, và khám phá chính mình, cố gắng để hiểu mình là ai, và mình là người như thế nào, vì thế quá trình viết lách trở nên chậm đến nỗi nó khiến tôi mất cả kiên nhẫn trong việc ghi lại những ý nghĩ của chính mình. Nghe lời anh ấy tôi học đánh máy, và giờ tôi đã có thể gõ gần bảy mươi lăm từ trong một phút, dễ hơn so với viết ra giấy.

Một lần nữa Strauss lại lưu ý với tôi về vấn đề nói và viết thật đơn giản, trực tiếp sao cho mọi người cảm thấy dễ chịu. Anh nhắc tôi rằng đôi khi ngôn ngữ là rào cản chứ không còn đóng vai trò đường đi nữa. Thật mỉa mai khi thấy mình đứng bên kia hàng rào kiến thức.

Thỉnh thoảng tôi gặp Alice, nhưng chúng tôi không bàn xem chuyện gì đã xảy ra. Quan hệ của chúng tôi vẫn trong sáng. Nhưng suốt ba đêm liền sau khi rời tiệm bánh, tôi toàn thấy ác mộng. Thật khó mà tin được hai tuần đã trôi qua.

Trên những con phố vắng ban đêm, tôi bị nhiều bóng ma theo gót. Mặc dù lần nào tôi cũng chạy về tiệm bánh, nhưng cánh cửa lúc nào cũng đóng chặt, còn mọi người bên trong chẳng bao giờ thèm quay nhìn tôi. Đôi cô dâu chú rể trên chiếc bánh cưới trên ô cửa sổ trỏ vào tôi và phá lên cười – không gian tràn ngập tiếng cười đến mức tôi không chịu nổi nữa – và hai vị thần tình yêu vẫy vẫy mũi tên đang bốc cháy. Tôi hét lên. Tôi đấm vào cánh cửa, nhưng chẳng nghe thấy tiếng gì cả. Tôi nhìn thấy Charlie từ trong nhà nhìn tôi. Phải chăng đây chỉ là cái bóng? Đồ đạc chộp lấy chân tôi và kéo tôi ra xa tiệm bánh, vào trong bóng tối của con ngõ, và khi chúng bắt đầu tan chảy ra khắp người tôi thì tôi choàng tỉnh.

Những lần khác, của sổ tiệm bánh mở vào quá khứ và nhìn qua đó tôi có thể nhìn thấy mọi vật cũng như mọi người.

Năng lực hồi tưởng của tôi đang phát triển một cách đáng ngạc nhiên. Tôi chưa hoàn toàn kiểm soát được nó, nhưng có những lúc khi bận đọc sách hoặc làm việc, tôi bỗng có cảm giác cực kỳ rõ ràng.

Tôi biết đó là một dạng tín hiệu cảnh báo của tiềm thức, do đó bây giờ thay vì chờ cho trí nhớ tự tìm đến, tôi nhắm mắt lại và đi tìm. Cuối cùng, tôi cũng đã hoàn toàn kiểm soát được khả năng hồi tưởng, nhờ vậy không chỉ khám phá được toàn bộ những trải nghiệm trước đây mà còn cả những năng lực trí tuệ chưa từng được khai thác.

Thậm trí lúc này, khi nghĩ về điều đó tôi cảm nhận được sự tĩnh lặng kinh khủng. Tôi thấy cánh cửa sổ tiệm bánh… vươn tới và chạm vào… lạnh, run, và tấm kính trở nên ấm dần… nóng lên… các ngón tay bỏng rát. Cánh cửa sổ phản chiếu hình ảnh tôi trở nên sáng hơn, và khi tấm kính trở thành tấm gương, tôi nhìn thấy cậu bé Charlie Gordon - khoảng mười bốn, mười lăm tuổi đang nhìn tôi qua cửa sổ, và lạ lùng thay khi thấy cậu ta thật khác…

Cậu đang đứng chờ em gái đi học về, và khi nhìn thấy em ở góc phố Marks, cậu vẫy tay và gọi to rồi chạy đến cổng vòm đón.

Norma cầm một tờ giấy vẫy vẫy: “ Con được điểm A môn lịch sử. Con trả lời đúng tất cả các câu hỏi. Cô Baffin bảo bài của con tốt nhất lớp.”

Cô bé trông khá xinh với mái tóc nâu nhạt tết cẩn thận quấn quanh đầu như một chiếc vương viện, và khi nhìn lên anh trai, nụ cười bỗng nhiên trở thành cái nhíu mày và cô bé nhảy qua bỏ lại cậu sau lưng lao lên bậc thang vào nhà.

Cậu mỉm cười đi theo em gái.

Cha mẹ cậu đang ở trong bếp, và Charlie vì quá háo hức trước tin vui của Norma nên buột miệng nói ra trước Norma

“Em ấy được điểm A! Em ấy được điểm A!”

“Không” Norma rít lên “Không phải anh. Anh không được nói. Đấy là điểm của tôi vì thế để tôi nói.”

“Gượm đã tiểu thư.” Matt đặt tờ báo xuống và nghiêm khắc nói với cô bé. “Con không được nói với anh con như vậy.”

“Anh ấy không có quyền nói.”

“Không sao cả”. Matt nhìn con gái qua ngón tay dứ dứ cảnh cáo. “ Anh con không có ý gì xấu, nên con không được quát anh như vậy.”

Cô bé quay sang mẹ cầu cứu. “Con được điểm A - điểm cao nhất trong lớp. Giờ con có được phép nuôi chó không? Mẹ đã hứa rồi mà. Mẹ bảo nếu con đạt được điểm tốt trong kỳ kiểm tra. Và con đã được điểm A. Một chú chó nâu đốm trắng. Và con sẽ gọi nó là Napoleon bởi vì đấy là câu hỏi con trả lời tốt nhất trong bài kiểm tra. Napoleon đã thua trận Waterloo.”

Rose gật đầu. “Đi ra cổng vòm chơi với Charlie đi. Anh con chờ con đi học về suốt cả giờ đấy.”

“Con không muốn chơi với anh ấy.”

“Đi ra cổng vòm đi,” Matt lên tiếng.

Norma nhìn cha rồi lại nhìn Charlie. “Con không có nghĩa vụ phải làm thế. Mẹ bảo nếu không muốn thì con không cần phải chơi với anh ấy.”

“Bây giờ, tiểu thư” - Matt đứng dậy và đi về phía cô bé – “con sẽ phải xin lỗi anh con.”

“Con không có nghĩa vụ phải làm thế,” cô bé hét lên, nấp sau ghế mẹ. “Anh ấy giống như em bé, anh ấy không biết chơi cờ tỉ phú hay cờ đam hay bất cứ trò gì… anh ấy làm mọi thứ lộn tùng phèo cả lên. Con sẽ không chơi với anh ấy nữa.”

“Vậy thì đi về phòng con ngay!”

“Mẹ, con có được nuôi chó không?”

Matt lấy tay đập bàn. “Sẽ chẳng có chó mèo gì trong cái nhà này nếu như con còn có thái độ như thế, tiểu thư ạ.”

“Nhưng em đã hứa là sẽ cho con nuôi chó nếu nó làm bài tốt ở trường…”

“Một chú chó màu nâu có đốm trắng!” Norma đế vào.

Matt chỉ vào Charlie đang đứng gần bức tường: “Em có nhớ là em đã bảo với Charlie rằng nó không thể nuôi chó vì chúng ta không có đủ chỗ, và không có ai chăm sóc cho nó cả. Nhớ không? Khi nó xin phép được nuôi chó. Giờ em lại đi ngược lại với những điều em đã nói với con sao?”

“Nhưng con có thể tự chăm sóc cho con chó,” Norma kiên quyết. “Con sẽ cho nó ăn, tắm rửa cho nó, và dẫn nó đi dạo,…”

Đang đứng gần cái bàn và chơi với cái nút đỏ lớn cuối chuỗi hạt, đột nhiên Charlie lên tiếng:

“Con sẽ giúp em chăm sóc con chó! Con sẽ giúp em cho chó ăn, tắm rửa cho nó và con sẽ không để cho những con chó khác cắn nó!”

Nhưng truớc khi Matt và Rose kịp trả lời, Norma đã rít lên: “Không, nó là chó của con, chỉ mình con!”

Matt gật đầu.”Thấy không?”

Rose ngồi bên cạnh và vuốt ve bím tóc để vỗ về con gái. “Nhưng chúng ta phải biết chia sẻ con ạ. Charlie có thể giúp con chăm sóc nó.”

“Không! Chỉ của riêng mình con thôi!... Con mới là người được điểm A môn lịch sử chứ không phải anh ấy! Anh ấy không bao giờ được điểm cao như con. Tại sao anh ấy lại giúp con nuôi chó chứ? Rồi nó sẽ thích anh ấy hơn con, và nó sẽ thành chó của anh ấy chứ không phải là chó của con nữa. Không! Nếu con không có được nó cho riêng mình thì con không cần nữa.”

“Thế là xong,” Matt nhặt tờ báo lên và ngồi trở lại ghế. “Không chó mèo gì nữa hết.”

Đột nhiên, Norma nhảy ra khỏi chiếc ghế bành và giật lấy bài kiểm tra mà cách đây vài phút cô bé vừa háo hức mang về nhà. Cô bé xé nát và ném từng mảnh vào khuôn mặt hoảng hốt của Charlie: “Tôi ghét anh! Tôi ghét anh!”

“Norma dừng lại ngay” Rose túm lấy cô bé nhưng Norma vùng ra.

“Con ghét trường học! Con ghét nó! Con sẽ bỏ học, và con sẽ trở nên đần độn như anh ấy. Con sẽ quên hết mọi thứ đã học và con sẽ giống như anh ấy.” Cô bé chạy ra khỏi phòng hét lên: “Chuyện đấy xảy ra với con rồi mà. Con đang quên hết mọi thứ… Con đang quên…Con không còn nhớ nổi những điều đã học nữa.”

Hoảng sợ, Rose chạy theo con gái. Matt vẫn ngồi đó, mắt vẫn nhìn vào tờ báo trên đùi. Sợ hãi trước cơn kích động và tiếng la hét của em gái, Charlie dúi mình vào ghế âm thầm khóc. Cậu đã làm gì sai ư? Cảm thấy ươn ướt ở đũng quần và dòng nước nhỏ giọt dọc chân, cậu ngồi đó chờ cái tát mà cậu biết thể nào cũng có khi mẹ cậu quay lại.

Chuyện nguôi dần, nhưng kể từ lúc đó, Norma dành toàn bộ thời gian rỗi cho bạn bè, hoặc chơi một mình trong phòng. Nó đóng chặt cửa phòng, còn tôi thì bị cấm không được vào khi chưa được phép.

Tôi nhớ có lần nghe lỏm Norma và một đứa bạn chơi trong phòng, và Norma hét lên: “Đấy không phải anh ruột tớ đâu! Đấy chỉ là người mà nhà tớ nhận nuôi vì thương hại đó thôi. Mẹ tớ bảo thế, và mẹ tớ bảo tớ có thể nói bất cứ ai rằng anh ấy không phải anh ruột của tớ.”

Tôi ước sao ký ức này là một tấm ảnh để tôi có thể xé tan nó ra và ném vào mặt Norma. Tôi muốn gọi về quá khứ để nói với nó rằng tôi không hề có ý định ngăn nó nuôi chó. Norma có thể giữ con chó cho riêng mình, và tôi sẽ không cho nó ăn, không tắm rửa cho nó, hoặc sẽ chơi đùa với nó và tôi sẽ không bao giờ làm cho nó thích tôi hơn em gái mình. Tôi chỉ muốn nó chơi với tôi như chúng tôi vẫn thường chơi. Tôi chẳng bao giờ muốn làm bất cứ điều gì tổn hại đến Norma cả.

Hoa Trên Mộ Algernon

Daniel Keyes

www.dtv-ebook.com

# Chương 11

6tháng Sáu – Hôm nay, lần đầu tiên tôi thực sự cãi nhau với Alice. Lỗi là ở tôi. Tôi muốn gặp nàng. Thường thì sau khi có một ký ức hay giấc mơ khó chịu, trò chuyện với nàng - chỉ cần được ở bên nàng - sẽ làm tôi thoải mái hơn. Nhưng thật là sai lầm khi xuống Trung tâm để đón nàng.

6

Kể từ sau khi phẫu thuật, tôi không hề quay lại trung tâm Người lớn thiểu năng, vì thế được thăm lại nơi này cũng vui. Trung tâm nằm trên phố hai mươi ba, phía Đông đại lộ Năm, trong một khu nhà cũ của trường học được Bệnh viện Đại học Beekman sử dụng làm trung tâm giáo dục thực nghiệm – các lớp học đặc biệt dành cho người tàn tật - suốt năm năm qua. Nằm trên cánh cổng thép gai cũ kỹ, biển hiệu bên ngoài trên lối ra vào chỉ là một tấm biển bằng đồng bóng ghi dòng chữ C.R.A chi nhánh Beekman.

Lớp của nàng tan lúc tám giờ, nhưng tôi muốn thăm căn phòng nơi – cách đây không lâu – tôi đã phải đánh vật với những bài tập đọc tập viết đơn giản và học cách đếm tiền lẻ của đồng một đôla.

Tôi bước vào trong, lẻn tới cửa, và không để ai thấy mình, nhìn qua cửa sổ. Alice đang ngồi ở bàn và trên chiếc ghế bên cạnh nàng là một người phụ nữ mỏng mặt mà tôi không nhận ra là ai. Cô ta đang cau mày ra vẻ hết sức hoang mang, và tôi tự hỏi không biết Alice đang giải thích điều gì.

Gần tấm bảng đen là Mike Dorni đang ngồi trên xe lăn, và ngồi ở ghế đầu tiên hàng thứ nhất như thường lệ vẫn là Lester Braun, theo Alice thì là người thông minh nhất nhóm. Lester dễ dàng học những thứ mà tôi vất vả mới học nổi, nhưng khi nào thấy thích thì anh ta mới đến, hoặc không đến lớp mà kiếm tiền bằng nghề đánh bóng sàn nhà. Tôi đoán là nếu như anh ta tỏ ý quan tâm - hoặc giả việc học quan trọng với anh ta như quan trọng với tôi - hẳn họ đã chọn anh ta cho thử nghiệm này. Có cả những gương mặt mới nữa, những người mà tôi không quen biết.

Cuối cùng, tôi dồn hết can đảm bước vào.

“Charlie kìa!” Mike nói xoay tròn chiếc xe lăn.

Tôi vẫy anh ta.

Cô gái tóc vàng xinh đẹp có đôi mắt thất thần Bernice nhìn lên và mỉm cười một cách ngớ ngẩn.

“Anh đi đâu mất mặt thế Charlie. Quần áo đẹp nhỉ.”

Những người khác còn nhớ tôi thì vẫy tay chào tôi và tôi chào lại. Đột nhiên, tôi nhìn thấy vẻ mặt khó chịu của Alice.

Nàng thông báo: “Gần tám giờ rồi. Nghỉ thôi”

Từng người nhận bài tập về nhà, rồi thu xếp phấn, tẩy, giấy, sách, bút chì, giấy ghi nhớ, màu vẽ và dụng cụ thuyết minh. Mỗi người đều biết công việc của mình và hãnh diện khi thực hiện tốt công việc đó. Tất cả đều bắt tay vào việc, trừ Bernice. Cô ta nhìn tôi.

“Sao lâu nay Charlie không đi học? Có chuyện gì vậy Charlie? Anh quay trở lại đấy à?”

Những người khác nhìn tôi. Tôi nhìn Alice, chờ đợi nàng trả lời hộ tôi, nhưng chỉ có sự im lặng kéo dài. Tôi có thể nói gì để không làm họ cảm thấy đau lòng đây?

Tôi nói: “Tôi ghé qua thăm mọi người thôi.”

Một cô gái bắt đầu khúc khích cười – đó là Francine, người lúc nào cũng khiến Alice lo lắng. Năm lên mười tám tuổi, cô ta là mẹ của ba đứa con, sau đó bố mẹ của cô phải thu xếp cho cô cắt bỏ dạ con. Cô không xinh – không được hấp dẫn như Bernice – nhưng là mục tiêu dễ dàng của hàng chục đàn ông nếu mua cho cô thứ gì đấy đèm đẹp hoặc dẫn cô đi xem phim. Cô sống trong một căn nhà trọ của trại Waren dành cho thực tập sinh bên ngoài, và buổi tối được phép ra ngoài để đến Trung tâm. Cô đã hai lần vắng mặt – trên đường đi học thì bị đàn ông đón đi – và giờ cô chỉ được phép ra ngoài khi có người hộ tống.

Cô khúc khích: “Giờ anh ấy nói chuyện như ông lớn ấy nhỉ.”

“Được rồi,” Alice đột ngột xen vào. “Cả lớp giải tán. Gặp lại các em vào sáu giờ tối mai nhé.”

Khi mọi người đi hết, qua cách nàng ném mọi thứ vào tủ, tôi nhận ra rằng nàng đang bực mình.

Tôi nói: “Anh xin lỗi. Anh định chờ em ở dưới gác, nhưng rồi anh lại thấy tò mò về lớp học cũ. Ngôi trường của anh. Anh chỉ muốn ngó qua cửa sổ thôi. Thế rồi anh bước vào mà không kịp biết mình đang làm gì. Điều gì làm em khó chịu thế?”

“Không – không có gì làm em khó chịu cả.”

“Thôi nào. Em giận không phải vì những điều vừa xảy ra. Trong đầu em đang có chuyện gì đó.”

Nàng đập mạnh cuốn sách đang cầm xuống: “Được rồi. Anh muốn biết phải không? Anh khác quá. Anh thay đổi rồi. Và tôi không định nói đến chỉ số I.Q của anh. Đấy là thái độ của anh đối với mọi người – anh không cùng một loại người…”

“Ấy, bình tĩnh nào. Đừng…”

“Đừng ngắt lời tôi!” Cơn giận dữ trong giọng nói của nàng làm tôi lùi lại. “Tôi nói thế đấy. Trước đây trong anh có một cái gì đó. Tôi không biết… sự ấm áp, cởi mở, tốt bụng, khiến mọi người thích anh và muốn gần gũi anh. Bây giờ, với trí thông minh, kiến thức của anh, có những điểm khác biệt mà…”

Tôi không thể nào nghe được nữa. “Vậy em mong chờ điều gì? Em vẫn nghĩ anh là một con cún ngoan ngoãn, vẫy đuôi và liếm những bàn chân vừa đá mình ư? Chắc chắn là những điều này đã biến đổi con người anh, cách anh suy nghĩ về bản thân. Anh không còn phải nhận lấy những cứt đái mà mọi người trút lên đầu anh trong suốt cuộc đời nữa.”

“Mọi người đâu có tệ với anh.”

“Em biết gì về điều này chứ? Nghe đây, người tử tế nhất trong số đó vừa thiển cận vừa kẻ cả - lợi dụng anh để biến mình thành người ưu việt, nhằm đảm bảo cho những hạn chế của chính họ. Bất cứ ai cũng cảm thấy thông minh khi đứng cạnh một người đần.”

Nói xong tôi biết là nàng sẽ hiểu câu chuyện theo ý khác.

“Chắc anh cũng coi em là người như thế.”

“Đừng ngốc thế chứ. Em biết thừa là anh…”

“Tất nhiên. Trên một phương diện nào đó thì anh đúng. Ở bên anh, em trở thành kẻ ngớ ngẩn. Bây giờ mỗi khi chúng ta gặp nhau, sau khi chia tay anh trở về nhà, em cảm thấy khổ sở vì chuyện gì cũng chậm chạp và ngu dốt. Em kiểm lại những điều em đã nói, rút ra tất cả những điều khôn ngoan, sáng láng nhất mà lẽ ra em phải nói, và em chỉ muốn đá cho mình một phát vì lúc chúng ta bên nhau thì em lại không nói.”

“Chuyện thường thôi mà.”

“Em thấy muốn gây ấn tượng với anh theo cách mà từ trước tới giờ chưa bao giờ em nghĩ tới, nhưng ở bên anh em chẳng còn chút tự tin nào. Em tự hỏi động lực của mình lúc này là gì, về tất cả những điều em làm.”

Tôi cố gắng lái nàng ra khỏi đề tài này, nhưng nàng vẫn tìm cách quay trở lại. Cuối cùng, tôi nói: “Nghe này. Anh đến đây không phải để tranh cãi với em. Cho phép anh đưa em về nhà nhé? Anh cần có người trò chuyện.”

“Em cũng vậy. Nhưng những ngày này em không nói chuyện với anh được. Tất cả những gì em có thể làm là lắng nghe, gật đầu và giả vờ như hiểu hết về những biến thể văn hóa, toán học tân Boulean, logic hậu biểu tượng, và càng ngày em càng cảm thấy mình dốt nát, rồi khi anh ra khỏi nhà, em phải nhìn vào gương và hét vào mặt mình: ‘Không, không phải là mày đang càng ngày càng ngu đi! Mày không đánh mất trí thông minh của mày! Không phải vì mày đang bị lão suy và đần độn. Chẳng qua là Charlie đang lao về phía trước nhanh đến nỗi mày có cảm giác thụt lùi thôi.’ Em tự nói với mình như vậy, Charlie ạ, nhưng mỗi khi gặp nhau, anh nói với em điều gì đó và nhìn em bằng con mắt thiếu kiên nhẫn như thế thì em biết anh đang cười em.

“Và khi anh giải thích những vấn đề đó cho em mà em không nhớ nổi thì anh lại nghĩ rằng là do em không quan tâm và không muốn rắc rối. Nhưng anh không biết là em tự dày vò mình thế nào mỗi khi rời xa anh đâu. Anh không biết những cuốn sách mà em đã phải vật vã đọc, những bài giảng mà em đi nghe ở Beekman, nhưng mỗi khi em nói về chuyện gì đó thì em lại thấy anh nôn nóng thế nào, cứ như những điều em nói toàn là chuyện trẻ con. Em đã từng rất muốn anh trở thành người thông minh. Em đã từng rất muốn giúp đỡ anh và chia sẻ với anh – nhưng bây giờ thì anh lại quẳng em ra khỏi cuộc đời anh.”

Nghe những lời nàng nói; tầm cỡ vấn đề bắt đầu lộ ra với tôi. Tôi đã quá mê mải với bản thân cũng như những điều đang xảy ra với tôi khiến tôi không bao giờ nghĩ tới những điều đang xảy ra với nàng.

Khi chúng tôi ra khỏi trường, nàng âm thầm khóc còn tôi chẳng nói nổi câu nào. Suốt chặng xe buýt tôi chỉ nghĩ đến tình thế đảo ngược như thế nào. Nàng đang sợ tôi. Chúng tôi đã nói hết với nhau và hố sâu ngăn cách đang ngày càng trở nên rộng khi dòng tư duy của tôi đang nhanh chóng đưa tôi ra biển khơi.

Nàng đã đúng khi không muốn hành hạ mình bằng việc gặp tôi. Chúng tôi chẳng còn giống nhau nữa. Trò chuyện đơn giản cũng trở nên căng thẳng. Bây giờ giữa chúng tôi chỉ còn sự im lặng khó chịu và niềm khao khát chưa được thỏa mãn trong căn phòng tràn ngập bóng tối.

“Anh rất nghiêm túc,” nàng nói, phá tan tâm trạng lúc này và ngước lên nhìn tôi.

“Về chuyện chúng ta.”

“Lẽ ra không nên nghiêm túc như vậy. Em không muốn làm anh khó chịu. Anh đang trải qua một cuộc thử nghiệm vĩ đại.” Nàng cố mỉm cười.

“Nhưng em đã làm vậy. Chỉ có anh là không biết phải làm gì thôi.”

Trên đường từ bến xe buýt về nhà nàng, nàng nói: “Em sẽ không đến dự hội nghị cùng anh đâu. Sáng nay em đã gọi giáo sư Nemur và bảo với ông ấy rồi. Anh sẽ có nhiều việc ở đó. Những con người thú vị - niềm vui được làm người nổi tiếng một lúc. Em không muốn cản trở…”

“Alice…”

“…và bất kể lúc này anh đang nói gì đi nữa thì em vẫn biết đấy sẽ là cảm giác của em, vì vậy nếu anh không phiền, em sẽ dựa vào cái tôi vỡ vụn của em vậy - cảm ơn anh.”

“Nhưng em đang làm được nhiều hơn em tưởng. Anh chắc là nếu như em chỉ…”

“Anh biết ư? Anh chắc chắn ư?” Nàng quay lại nhìn tôi từ bậc thềm tam cấp nhà nàng. “Ôi, chẳng thể nào chịu được anh nữa rồi. Làm sao mà anh biết được em cảm thấy thế nào chứ? Anh tự do thay đổi đầu óc của người khác. Làm sao mà anh biết được em cảm thấy thế nào hay cảm thấy cái gì hay tại sao lại cảm thấy thế.”

Nàng dợm bước vào nhà và rồi quay lại nhìn tôi, giọng run lên: “Em sẽ ở đây chờ anh trở về. Em chỉ thấy khó chịu, thế thôi, và em muốn cả hai chúng ta có cơ hội suy nghĩ thấu đáo về chuyện này trong thời gian xa cách.”

Lần đầu tiên sau bao nhiêu tuần nàng không mời tôi vào nhà. Tôi nhìn cánh cửa đóng im ỉm, nỗi giận dữ dần dâng lên trong tôi. Tôi muốn gây chuyện cãi vã, muốn đấm vào cánh cửa và nghiền nát nó. Tôi muốn cơn giận của mình phá tan cả căn nhà này.

Nhưng khi bước đi, tôi lại có cảm giác nén giận, rồi điềm tĩnh, và cuối cùng là nhẹ nhõm. Tôi đi nhanh đến nỗi như đang trôi dạt trên các con phố, và cảm giác chạm vào má tôi là cơn gió mát đêm hè. Bỗng thấy được giải thoát.

Giờ đây tôi nhận ra rằng cảm giác tôi dành cho Alice đang đi lùi lại, ngược với dòng chảy học vấn của tôi, từ tôn thờ đến yêu thương, mến mộ đến cảm giác biết ơn và trách nhiệm. Cái cảm giác lẫn lộn mà tôi dành cho nàng đang kéo tôi lại, còn tôi thì bám lấy nàng để vượt qua nỗi sợ hãi bị bỏ rơi một mình và phải sống phiêu bạt.

Nhưng bên cạnh cảm giác tự do đó còn có cả nỗi buồn. Tôi muốn được yêu nàng. Tôi muốn vượt qua nỗi sợ hãi về cảm xúc lẫn tình dục, được làm đám cưới, có con, và ổn định cuộc sống.

Giờ thì điều này không thể thực hiện được nữa rồi. Với chỉ số I.Q. 185, tôi đã trở nên xa cách Alice như lúc I.Q. của tôi chỉ có 70. Nhưng lần này cả hai chúng tôi đều biết điều đó.

8 tháng Sáu - Điều gì đã đẩy tôi ra khỏi căn nhà đó và đi lang thang khắp thành phố? Một mình tôi đi vơ vẩn trên các con phố - không phải là thư thả dạo bộ trong đêm mùa hè, mà là khẩn trương để đến nơi – nơi nào? Đi dọc các con ngõ, ngó nghiêng vào cửa nhà người ta, nhìn trộm vào các ô cửa sổ khép hờ, muốn có ai đó để trò chuyện nhưng sợ gặp người quen. Đi ngược con phố này, xuôi con phố kia, xuyên qua cái mê cung bất tận, băng mình qua cái lồng Neon của thành phố. Tìm kiếm… nhưng tìm cái gì?

Tại Công viên Trung tâm tôi gặp một cô gái. Cô ngồi trên chiếc ghế đá cạnh hồ, áo khoác ôm chặt lấy người dù trời nóng. Cô mỉm cười và dịch người để tôi ngồi xuống bên cạnh. Chúng tôi ngắm nhìn đường chân trời phía Nam Công viên Trung tâm, hình tổ ong làm nên từ những căn phòng sáng đèn nổi bật trên nền bóng tối, và tôi ước sao mình có thể hấp thu được tất cả.

Vâng, tôi nói với cô, tôi là dân New York. Chưa, tôi chưa bao giờ đến Newport News, Virginia cả. Đấy là chỗ cô ở, cũng là nơi cô lấy anh chàng thủy thủ giờ đang đi biển, và hai năm rưỡi nay cô chưa hề gặp lại anh ta.

Cô đang vò một chiếc khăn tay, và thỉnh thoảng lại dùng nó để lau những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán. Ngay cả trong cái ánh sáng mờ mờ phản chiếu từ mặt nước hồ, tôi cũng nhận ra rằng cô trang điểm khá đậm, nhưng trông vẫn tương đối hấp dẫn với mái tóc sẫm màu rủ xuống vai - ngoại trừ khuôn mặt sưng húp trông cứ như vừa mới ngủ dậy. Cô muốn kể về bản thân, còn tôi thì lại muốn nghe.

Bố cô đã cho cô một mái nhà êm ấm, cho học hành tử tế, tất cả những gì một ông chủ đóng tàu giàu sụ có thể cho con gái - ngoại trừ lòng vị tha. Không bao giờ ông tha thứ cho cô tội trốn nhà theo anh thủy thủ.

Trong lúc kể chuyện cô nắm lấy tay tôi và ngả đầu trên vai tôi. Cô thì thầm: “Vào cái đêm Gary và tôi cưới nhau, tôi là một trinh nữ hoảng loạn. Còn anh ta thì như phát điên. Đầu tiên, anh ta tát và đánh tôi. Sau đó anh ta làm mà không có tí yêu thương nào. Đấy cũng là lần cuối cùng chúng tôi gần gũi nhau. Chẳng bao giờ tôi để cho anh ta chạm vào người tôi nữa.”

Có lẽ cô nhận thấy tôi đang hoảng hốt vì tay tôi cứ run lên. Đối với tôi, câu chuyện quá bạo lực và riêng tư. Cảm nhận được tay tôi đang run, cô càng bám chặt hơn như thể cô phải kể xong câu chuyện rồi mới để cho tôi đi. Chuyện này quá quan trọng với cô, vì thế tôi ngồi im như người đang cho chim mổ thức ăn từ bàn tay mình.

“Nhưng không phải vì thế mà tôi ghét đàn ông.” Cô khẳng định với tôi, mắt mở to. “Tôi đã ngủ với nhiều đàn ông khác. Không phải với anh ta, mà là nhiều người khác. Hầu hết đều lịch sự và dịu dàng với phụ nữ. Họ làm tình chậm rãi, vuốt ve âu yếm, và bao giờ cũng bắt đầu bằng những nụ hôn.” Cô nhìn tôi đầy ngụ ý, bàn tay kia của cô xoa đi xoa lại trên bàn tay tôi.

Đấy là điều tôi đã từng nghe, từng đọc, và từng mơ ước. Tôi không biết tên cô, và cô cũng không hỏi tên tôi. Cô chỉ muốn tôi đưa đến nơi nào đó chỉ có hai chúng tôi. Tôi tự hỏi không biết như thế thì Alice sẽ nghĩ gì nhỉ.

Tôi vuốt ve cô một cách dè dặt và hôn cô còn rụt rè hơn khiến cô phải ngước lên nhìn tôi. “Chuyện gì thế?” Cô thì thào. “Anh đang nghĩ gì vậy?”

“Về cô.”

“Anh có chỗ nào không?”

Thận trọng tiến từng bước. Bao giờ thì hiện thực sẽ mờ nhòa và đẩy tôi vào cảm giác hoang mang? Điều gì đó đang thôi thúc tôi tiếp tục tiến bước để thử mối quan hệ này.

“Nếu anh không có chỗ nào thì khách sạn Mansion ở đường Năm mươi tư cũng không đắt lắm. Và họ sẽ không hỏi gì về hành lý của anh nếu như anh trả tiền trước.”

“Tôi có phòng…”

Cô nhìn tôi với ánh mắt ngưỡng mộ. “Ồ, vậy thì tốt quá.”

Vẫn không có gì. Và bản thân điều đó chỉ là tò mò. Liệu tôi sẽ đi được đến đâu mà không bị các triệu chứng hoảng sợ chiếm ngự? Khi chỉ có hai đứa trong phòng? Khi cô khỏa thân? Khi tôi nhìn thấy cơ thể cô? Hay khi chúng tôi nằm cạnh nhau?

Đột nhiên, tôi thấy cần thiết phải biết tôi có như những người đàn ông khác hay không, có bao giờ ngỏ lời mời một người con gái chung sống với mình hay không. Chỉ có thông minh kiến thức thôi chưa đủ. Tôi muốn cả chuyện này nữa. Giờ đây, nhận thức về giải thoát và buông thả trở nên mạnh mẽ và cùng với cảm giác rằng điều này hoàn toàn có thể thực hiện được. Khi tôi hôn cô, một lần nữa nỗi phấn khích dâng tràn trong tôi đã tự nó trở lại, và tôi tin chắc rằng mình có thể làm chuyện đó bình thường. Cô khác với Alice. Cô là mẫu phụ nữ từng trải.

Rồi giọng cô thay đổi, nghe thật bất ổn. “Trước khi làm… Chỉ một điều thôi…” Cô đứng dậy và tiến một bước về phía tôi trong quầng sáng ánh đèn, mở phanh áo khoác, và tôi thấy hình dáng cơ thể cô không giống như tôi liên tục hình dung khi chúng tôi ngồi bên nhau trong bóng tối. Cô nói: “Mới tháng thứ năm thôi. Chẳng có gì khác đâu. Anh không ngại chứ?”

Đứng đó với tà áo khoác mở rộng, trông cô to lớn gấp đôi hình ảnh người đàn bà trung niên vừa bước ra khỏi bồn tắm, mở phanh chiếc áo choàng tắm cho Charlie nhìn. Và tôi chờ đợi, như một kẻ báng bổ chờ tia sét giáng xuống. Tôi nhìn đi chỗ khác. Tôi đã không nghĩ tới điều này, dù lẽ ra tôi đã phải lường đến một điều gì đó không ổn với chiếc áo khoác quấn chặt lấy người cô trong một đêm nóng nực như thế.

Cô khẳng định với tôi: “Không phải chồng em đâu. Em không hề dối gạt anh về những điều em đã nói trước đó. Mấy năm nay em không gặp anh ta. Đó là người bán hàng em gặp cách đây tám tháng. Em đã sống cùng hắn ta. Em sẽ không gặp lại hắn nữa, nhưng em sẽ giữ đứa trẻ. Chúng ta chỉ cẩn thận chút thôi – không mạnh quá hay đại loại như thế. Ngoài ra anh không cần phải lo lắng gì cả.”

Giọng cô thấp xuống khi chứng kiến cơn giận dữ của tôi. Tôi hét lên: “Thật kinh tởm! Lẽ ra cô phải thấy xấu hổ vì chính mình chứ.”

Cô lùi lại, nhanh chóng quấn tấm áo khoác quanh mình để bảo vệ cơ thể.

Nhìn thấy cử chỉ che chở đó, tôi nhìn thấy hình ảnh đúp thứ hai: mẹ tôi nặng nề vì mang thai em tôi, những ngày đó, bà ít ôm tôi hơn, ít âu yếm tôi hơn, cả bằng giọng nói và vuốt ve, và ít bảo vệ tôi hơn trước những kẻ dám gọi tôi là không bình thường.

Tôi đã nghĩ rằng tôi đã chộp lấy vai cô – tôi không chắc lắm, nhưng lúc đó cô thét to lên, và tôi nhanh chóng quay lại thực tại với cảm giác nguy hiểm. Tôi muốn bảo với cô rằng tôi không định hại cô – tôi chẳng bao giờ định làm hại ai cả. “ Đừng hét, xin cô!”

Nhưng cô vẫn hét, và tôi nghe thấy tiếng chân chạy trên con đường tối sẫm. Sẽ chẳng ai hiểu cho tôi cả. Tôi chạy vào bóng tối, tìm lối thoát ra khỏi công viên, chạy cắt ngang một con đường và chạy xuôi theo một lối khác. Tôi không biết rõ công viên này, và đột nhiên tôi va vào một vật gì đó khiến tôi văng trở lại. Hàng rào dây thép – cùng đường rồi. Rồi tôi nhìn thấy những chiếc xích đu, cầu trượt và nhận ra đấy là sân chơi cho trẻ em đã bị khóa cửa vào ban đêm. Tôi men theo hàng rào, đi mãi, nửa đi, nửa chạy, chân nam đá chân chiêu. Đến khúc quanh hồ gần sân chơi, tôi cúi người và nhìn thấy một lối đi khác, dẫn qua một cây cầu nhỏ dành cho người đi bộ và rồi đi vòng xuống dưới. Không có lối ra.

“Chuyện gì vậy? Chuyện gì vậy, thưa cô?”

“Một tên điên à?”

“Cô có sao không?”

“Hắn chạy đường nào rồi?”

Tôi đã đi một vòng và quay lại nơi xuất phát. Tôi nấp sau một mỏm đá lớn và lùm cây mâm xôi, ép sát mình vào đó.

“Gọi cảnh sát đi. Lúc cần thì chẳng thấy mống cảnh sát nào cả.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Một tên khốn nào đó định cưỡng hiếp cô ấy.”

“Này, có người nào dưới kia đang đuổi theo hắn đấy. Hắn chạy kia kìa!”

“Nào! Bắt thằng khốn ấy trước khi nó chạy ra khỏi công viên đi!”

“Cẩn thận. Hắn có cả dao lẫn súng đấy…”

Rõ ràng là tiếng thét đã đánh động những kẻ lang thang đêm bởi vì câu “hắn chạy kia kìa!” vang vọng từ sau lưng tôi, và từ sau tảng đá nhìn ra tôi thấy một người bị đuổi đang cắm đầu chạy thục mạng trên con đường sáng ánh đèn dẫn vào bóng tối. Mấy giây sau, một người khác chạy qua tảng đá và biến mất vào đêm đen. Tôi tự hình dung cảnh mình bị đám đông hăm hở kia túm được và dần cho một trận nhừ tử. Đáng đời lắm. Suýt thì tôi muốn được như thế.

Tôi đứng dậy, phủi đám lá cây và bụi bặm bám trên quần áo và chậm rãi bước ngược lại với hướng mà tôi đã xuất phát. Từng giây, tôi chờ đợi cảnh bị túm cổ từ đằng sau, dúi xuống đất và bóng tối, nhưng chẳng mấy chốc tôi đã nhìn thấy ánh đèn rực rỡ của phố Năm Mươi Chín và đại lộ Năm, rồi tôi bước hẳn ra khỏi công viên.

Giờ đây, an toàn trong căn phòng của chính mình và suy nghĩ về điều đó, tôi vẫn run lên với cảm giác sống sít đã chạm vào người tôi. Thật đáng sợ khi nhớ lại hình ảnh mẹ tôi trước khi bà sinh em bé. Nhưng cái cảm giác muốn người ta bắt được và đánh đập mình lại còn đáng sợ hơn. Tại sao tôi lại muốn bị trừng phạt chứ? Những bóng đen trong quá khứ nắm chặt lấy chân tôi và lôi tôi xuống. Tôi mở miệng hét, nhưng hét không thành tiếng. Tay tôi run bắn lên. Tôi thấy lạnh, và tiếng vo ve lại xuất hiện trong tai tôi.